TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN BT
THÀNH PHỐ HCM

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 175/2025/HS-ST
Ngày: 26- 5 - 2025

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN BT – THÀNH PHỐ HCM

***- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có*:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Xuân Tín

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Phạm Minh Khiết – Giáo viên nguyên hiệu trưởng trường trung học **BTĐ**, quận **BT**.

Ông Lê Văn Khanh – Cán bộ hưu trí quận **BT**

- ***Thư ký phiên tòa:*** Bà Nguyễn Mai Lệ – Thư ký Tòa án nhân dân quận **BT**, Thành phố HCM

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận BT, Thành phố HCM tham gia phiên tòa:*** Ông Đoàn Văn Thắng - Kiểm sát viên.

Trong các ngày 21 và 26 tháng 5 năm 2025 tại trụ sở Tòa án nhân dân quận **BT**, Thành phố HCM mở phiên toà xét xử công khai sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 201/2025/TLST-HS ngày 29 tháng 4 năm 2025 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 232/2025/QĐXXST-HS ngày 08 tháng 5 năm 2025 đối với các bị cáo:

1/**Nông Cảnh H**(M), sinh ngày 31/10/1990, tại: Thành phố HCM; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Số 183/7E đường THĐ, phường 14, quận 6, Thành phố HCM; giới tính: Nam; nghề nghiệp: chạy xe ôm; trình độ học vấn: 7/12; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Hoa; Tôn giáo: Không; Con ông **Nông PT**, sinh năm: 1967 và bà **Nguyễn Thị NM**, sinh năm: 1967 hoàn cảnh gia đình: Chưa có vợ; tiền sự: Không; tiền án: Không. Nhân thân: Năm 2017 bị Tòa án nhân dân quận **BT** áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc 18 tháng. Bị cáo chấp hành xong ngày 11/01/2019. Bị cáo bị bắt ngày 19/6/2023 (Có mặt);

2/**Đoàn Ngô XP**(Quẹo), sinh ngày 15/02/1986, tại: Thành phố HCM; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Số 229/10 đường **TĐT**, phường Phú Trung, quận **TP**, Thành phố HCM; Chỗ ở: Số 578 đường **LVQ**, khu phố 11, phường **BHH A**,

quận **BT**, Thành phố HCM; giới tính: Nam; nghề nghiệp: Buôn bán xe; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; trình độ học vấn: 5/12; Con ông **Đoàn VC**, sinh năm: 1962(Đã chết) và bà **Ngô Thị XN**, sinh năm 1966; hoàn cảnh gia đình: Có vợ tên **LD**, sinh năm 1984 và có 01 con sinh năm 2023; tiền án: Không; tiền sự: Không. Bị cáo bị bắt ngày 19/6/2023 (Có mặt);

3/ **Nguyễn QT** (Bê Thui), sinh năm 2003, tại : Thành phố HCM; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Số 205/6/5 đường **BTĐ**, phường **BTĐ** A, quận **BT**, Thành phố HCM; giới tính: Nam; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 12/12; Nghề nghiệp: Làm thuê; con ông Nguyễn Huy Thanh, sinh năm: 1978 và bà Nguyễn Thị Lệ Thúy, sinh năm: 1979; Hoàn cảnh gia đình: Chưa có vợ; Tiền sự: Không; Tiền án: Không. Bị cáo bị bắt ngày 19/6/2023(Có mặt).

4/**Phạm VN**(**H Cáo**), sinh ngày 28/5/2005, tại : **ST**; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Ấp **KM**, xã **VH**, thị xã **VC**, tỉnh **ST**; Tạm trú: Chỗ ở: Số 256 đường **LVQ**, phường **BHH A**, quận **BT**, Thành phố HCM; giới tính: Nam; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 5/12; Nghề nghiệp: Không; con ông **Phan VG** và bà **Phạm Thị HS**; Hoàn cảnh gia đình: Chưa có vợ; Tiền sự: Không; Tiền án: Không. Bị cáo bị bắt ngày 19/6/2023(Có mặt).

5/**Huỳnh ĐM**(Bé Long), sinh năm 2002, tại: Thành phố HCM; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Số 143A đường **TVK**, phường 13, quận 5, Thành phố HCM; chỗ ở: Số 55 đường **MBĐ**, phường **BHH A**, quận **BT**, Thành phố HCM; giới tính: Nam; nghề nghiệp: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Hoa; Tôn giáo: Không; trình độ học vấn: 08/12; nghề nghiệp: Làm thuê; Con ông **Huỳnh ĐT**, sinh năm: 1981 và bà **Lý Thị BY**; hoàn cảnh gia đình: Chưa có vợ; tiền án: Không; tiền sự: Không; Bị cáo bị bắt ngày 19/6/2023 (Có mặt);

6/**Nguyễn ĐP**(Bé Ken), sinh ngày 08/11/2002, tại: Thành phố HCM; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Số 196/1A đường Âu Cơ, phường 10, quận Tân Bình, Thành phố HCM; Chỗ ở: Số 3/11 đường **GX**, khu phố 10, phường **BHH A**, quận **BT**, Thành phố HCM; giới tính: Nam ; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 5/12; Nghề nghiệp: Không; Con ông **Nguyễn ĐL**, sinh năm 1973 và bà **Nguyễn TP**, sinh năm: 1978; hoàn cảnh gia đình : Chưa có vợ; Tiền sự: Không; Tiền án: Không. Bị cáo bị bắt ngày 19/6/2023 (Có mặt).

7/**Trần HH** (Chính), sinh năm 1991 , tại: Đồng Tháp; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Ấp Tân Lợi, xã Tân Quý Tây, Thành phồ Sa Đéc, tỉnh Đồng Tháp; Chỗ ở: Số 256 đường **LVQ**, phường **BHH A**, quận **BT**, Thành phố HCM; giới tính: Nam; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; trình độ học vấn: 8/12; Nghề nghiệp: Không; Con ông Trần Bé Em sinh năm: 1957 và bà

Huỳnh Thị Cúc, sinh năm: 1958; hoàn cảnh gia đình: Chưa có vợ; Tiền án: Không; Tiền sự: Không. Bị cáo bị bắt ngày 19/6/2023. (Có mặt).

8/**Trần Văn Phước**(Chùa), sinh ngày 01/01/2002, tại : Thành phố HCM; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Số 1010/1/1 đường Quốc Lộ 1, phường **TT**, quận **BT**, Thành phố HCM; Chỗ ở: Số 1010/4 đường Quốc Lộ 1, phường **TT**, quận **BT**, Thành phố HCM; giới tính: Nam Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 9/12; Nghề nghiệp: Không; con ông không rõ và bà Trần Thị Lý, sinh năm 1945(chết); Hoàn cảnh gia đình: Chưa có vợ; Tiền sự: Không; Tiền án: Không. Bị cáo đầu thú ngày 15/6/2023 và bị bắt tạm giam ngày 19/6/2023(Có mặt).

9/**Nguyễn MP**, sinh năm 2003, tại: **TG**; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Ấp **BN** , xã **BPN**, huyện **CG**, tỉnh **TG**, Chỗ ở: Số 355/1/35 đường **ML**, phường **BTĐ** A, quận **BT**, Thành phố HCM; giới tính: Nam Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 10/12; Nghề nghiệp: Công nhân; con ông **Nguyễn VS**, sinh năm: 1980 và bà **Bùi Thị MN**, sinh năm: 1981; Hoàn cảnh gia đình: Chưa có vợ; Tiền sự: Không; Tiền án: Không. Bị cáo bị bắt ngày 19/6/2023(Có mặt).

10/**Mai MT**(T đội); sinh năm 2004, tại : Thành phố HCM; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Số 107/16/7B đường **LTBC**, phường 13, quận 11, Thành phố HCM; Chỗ ở: Số 110B đường **TH**, phường **HT**, quận **TP**, Thành phố HCM; giới tính: Nam Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 6/12; Nghề nghiệp: Không; con ông **Mai MT**(Đã chết) và bà **Lê Tấn KL**, sinh năm: 1971; Hoàn cảnh gia đình: Chưa có vợ; Tiền sự: Không; Tiền án: Không. Bị cáo bị bắt ngày 19/6/2023(Có mặt).

11/`**Vũ AT**(T Xị); sinh ngày 08/9/2005, tại : Thành phố HCM; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Số 204 lô L, chung cư Ngô Gia Tự, phường 02, quận 10, Thành phố HCM; Chỗ ở: Số 3/11 đường **GX**, khu phố 10, phường **BHH A**, quận **BT**, Thành phố HCM; giới tính: Nam; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 6/12; Nghề nghiệp: Không; con ông không rõ và bà **Vũ Trịnh TH**, sinh năm: 1969; Hoàn cảnh gia đình: Chưa có vợ; Tiền sự: Không; Tiền án: Không. Bị cáo bị bắt ngày 19/6/2023(Có mặt).

12/**Huỳnh TN**(Cu Lì); sinh ngày 25/11/2006, tại : Thành phố HCM; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Ấp **TH**, xã **TT**, huyện **LV**, tỉnh Đồng Tháp; Chỗ ở: Số B9/8, ấp 2, xã **TK**, huyện **BC**, Thành phố HCM; giới tính: Nam Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 9/12; Nghề nghiệp: Không; con ông **Huỳnh NĐ**, sinh năm: 1979 và bà **Nguyễn NN**, sinh năm: 1987;

Hoàn cảnh gia đình: Chưa có vợ; Tiền sự: Không; Tiền án: Không. Bị cáo bị bắt ngày 19/6/2023(Có mặt).

13/**Lê Vt**(Bé Lì); sinh ngày 16/11/2006, tại : **ST**; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Ấp Nguyễn Út, xã Khánh Hòa, thị xã **VC**, tỉnh **ST**; Chỗ ở: Số 1117/10 đường Tỉnh Lộ 10, phường **TT**, quận **BT**, Thành phố HCM; giới tính: Nam; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 7/12; Nghề nghiệp: Công Nhân; con ông **Lê VĐ**, sinh năm: 1972 và bà **Trương TĐ**, sinh năm: 1977; Hoàn cảnh gia đình: Chưa có vợ; Tiền sự: Không; Tiền án: Không. Bị cáo bị bắt ngày 19/6/2023(Có mặt).

14/**Lê TH**(H Hí) sinh ngày 20/9/2006, tại : Thành phố HCM; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Số 205/1/6 đường **BTĐ**, phường **BTĐ** A, quận **BT**, Thành phố HCM; giới tính: Nam; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 8/12; Nghề nghiệp: Không; con ông **Lê TN** và bà **Dương Thị KN**, sinh năm ; Hoàn cảnh gia đình: Chưa có vợ; Tiền sự: Không; Tiền án: Không. Bị cáo bị bắt ngày 19/6/2023(Có mặt).

15/**Ngô AH**; sinh ngày 19/9/2007, tại : Thành phố HCM; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Số 807/2 đường **NT**, phường 14, quận 5, Thành phố HCM; Chỗ ở: Số 82/1B đường Liên Khu 14-16, khu phố 14-16, phường **BTĐ**, quận **BT**, Thành phố HCM; giới tính: Nam; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Hoa; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 8/12; Nghề nghiệp: Không; con ông **Ngô VH**, sinh năm: 1977 và bà **Lê Thị PH**, sinh năm: 1975; Hoàn cảnh gia đình: Chưa có vợ; Tiền sự: Không; Tiền án: Không. Bị cáo bị bắt ngày 19/6/2023(Có mặt).

16/**Phan Ngọc GB**, sinh ngày 11/9/2007, tại : Thành phố HCM; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Số 815/25 đường **HL**2, phường **BTĐ** A, quận **BT**, Thành phố HCM; giới tính: Nam Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 8/12; Nghề nghiệp: Làm Thuê; con ông **Phan NM**, sinh năm: 1979 và bà **Chung KH**, sinh năm: 1982; Hoàn cảnh gia đình: Chưa có vợ; Tiền sự: Không; Tiền án: Không. Bị cáo bị bắt ngày 19/6/2023(Có mặt).

17/**Nguyễn TT**(Bo), sinh ngày 26/3/2007, tại : Thành phố HCM; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Số 541/14/3 đường Tỉnh Lộ 10, phường **BTĐ** B, quận **BT**, Thành phố HCM; giới tính: Nam; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Không; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 6/12; Nghề nghiệp: Không; con ông **Nguyễn TB**, sinh năm: 1980 và bà **Hồ TL**; Hoàn cảnh gia đình: Chưa có vợ; Tiền sự: Không; Tiền án: Không. Bị cáo bị bắt ngày 19/6/2023(Có mặt).

18/**Trần CT**, sinh ngày 01/01/2007, tại : Thành phố HCM; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Số 37 đường **Nguyễn TL**, khu phố 3, phường **TT**, quận **BT**, Thành phố HCM; giới tính: Nam; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo:

Không; Trình độ học vấn: 8/12; Nghề nghiệp: Không; con ông **Trần XT**, sinh năm 1975 và bà : Không rõ; Hoàn cảnh gia đình: Chưa có vợ; Tiền sự: Không; Tiền án: Không. Bị cáo bị bắt ngày 19/6/2023(Có mặt).

19/**Lê TD**, sinh ngày 20/6/2008 , tại: Thành phố HCM; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Số 567/19/2 đường Tỉnh Lộ 10, khu phố 9, phường **BTĐ** B, quận **BT**, Thành phố HCM; giới tính: Nam; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 7/12; Nghề nghiệp: Không; Con ông **Lê QĐ** và bà **Tạ NN**; Hoàn cảnh gia đình: Chưa có vợ; Tiền án: Không; Tiền sự: Không; Bị cáo bị bắt ngày 19/6/2023(Có mặt).

20/**Nguyễn Tần GV**(Bo), sinh ngày 19/4/2008, tại: Thành phố HCM; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Số D19/46 đường **PA**, khu phố 12, phường **BTĐ**, quận **BT**, Thành phố HCM; Chỗ ở: Số 840/40 đường **HL** 2, phường **BTĐ** A, quận **BT**, Thành phố HCM; giới tính: Nam Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 7/12; Nghề nghiệp: Không; Con ông không rõ; và bà **Nguyễn Thị NH**, sinh năm: 1982; Hoàn cảnh gia đình: Chưa có vợ; Tiền án: Không; Tiền sự: Không; Bị cáo bị bắt ngày 19/6/2023 (Có mặt).

21/**Nguyễn GB**(Bảo Cà Mau), sinh ngày 21/4/2008, tại: **BL**; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Ấp **CT**, xã Định Thành, huyện Đông Hải, tỉnh **BL**; chỗ ở: Số 530/7/3 đường Tỉnh Lộ 10, phường **BTĐ**, quận **BT**, Thành phố HCM; giới tính: Nam Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: không; Trình độ học vấn: 5/12; Nghề nghiệp: Không; Con ông: **Nguyễn CE**, sinh năm: 1984; và bà **Hứa Thị CT**, sinh năm: 1985; Hoàn cảnh gia đình: Chưa có vợ; Tiền án: Không; Tiền sự: Không; Bị cáo bị bắt ngày 19/6/2023 (Có mặt).

Bị hại:

Ông **Vương CT**, sinh năm 1990; Trú tại: Số A4/13C/1T2 ấp 1A đường 1C, tổ 4, xã **VL**B, huyện **BC** Thành phố HCM (Vắng mặt)

Giám hộ cho bị cáo Nguyễn Tần Gia Văn: Bà **Nguyễn Thị NH**, sinh năm: 1982; Trú tại: D19/46 đường **PA**, phường **BTĐ**, quận **BT**, Thành phố HCM (Mẹ ruột bị cáo có mặt).

*Giám hộ cho bị cáo **Ngô AH***:

Bà **Lê Thị PH**, sinh năm: 1975; Trú tại: Số 82/1B đường Liên Khu 14-16, khu phố 14-16, phường **BTĐ**, quận **BT**, Thành phố HCM (Mẹ ruột bị cáo có mặt).

*Giám hộ cho bị cáo **Phan Ngọc GB***:

Bà **Chung KH**, sinh năm 1982, Trú tại: Số 815/25 đường **HL**2, phường **BTĐ** A, quận **BT**, Thành phố HCM(Có mặt).

*Giám hộ cho bị cáo **Lê TD***:

Ông Lê Quang Đức, sinh năm 1981; Trú tại: Số 567/19/2 đường Tỉnh Lộ 10, khu phố 9, phường **BTĐ**, quận **BT**, Thành phố HCM(Cha ruột bị cáo)

*Giám hộ cho bị cáo **Nguyễn GB***:

Bà **Hứa CT**, sinh năm 1985; Trú tại: Số 530/7/3 đường Tỉnh Lộ 10, phường **BTĐ**, quận **BT**, Thành phố HCM (Có mặt).

Người có quyền lợi,nghĩa vụ liên quan:

1/Ông **Quách ĐV**, sinh năm 1982; Trú tại: Số 345A đường **CL**, phường **BTĐ**, quận **BT**, Thành phố HCM(Vắng mặt)

2/Ông **Trần KĐ**, sinh năm: 1982; Trú tại: Số B9/11C đường Hưng Nhơn, ấp 2, xã **TK**, huyện **BC**, Thành phố HCM (Có mặt)

3/Bà **Lê Thị PH**, sinh năm 1975 Trú tại: Số 807/2 đường **NT**, phường 14, quận 5, Thành phố HCM (Vắng mặt).

4/Ông **Đoàn ĐD**, sinh năm 2005; Trú tại: Số 351/130/7 đường **Lê ĐH**, phường 11, quận 11, Thành phố HCM(Vắng mặt).

5/Ông **Nguyễn VT**, sinh năm 1951; Trú tại: Số 541/14/3 đường Tỉnh Lộ 10, phường **BTĐ** B, quận **BT**, Thành phố HCM (Vắng mặt).

6/Bà **Lê Tấn KL**, sinh năm 1971; Trú tại: Số 15/70A/36 đường Hòa Bình, phường 3, quận 11, Thành phố HCM(Vắng mặt).

7/Bà **Nguyễn Thị TH**, sinh năm 1970; Trú tại: Số 1010/4 đường Quốc Lộ 1A, phường **TT**, quận **BT**, Thành phố HCM(Vắng mặt).

8/Bà **LD**, sinh năm 1984; Trú tại: Số 351/130/7 đường **Lê ĐH**, phường 11, quận 11, Thành phố HCM(Vắng mặt)

9/Ông **Nguyễn TH**, sinh năm 1986; Trú tại: Ấp 6/7 tổ 15, xã **VL** A, huyện **BC**, Thành phố HCM(Vắng mặt).

*Bào chữa cho các bị cáo **Huỳnh TN**; Lê Văn Thuận; Nguyễn Tấn Gia Văn; Lê Thành Hậu; **Ngô AH**; **Phan Ngọc GB**; Vũ Anh Tuấn; **Lê TD**; **Nguyễn TT**; **Nguyễn GB**; **Trần CT**.*

Ông **Lâm QV**– Luật sư của văn phòng luật sư **VT** thuộc đoàn luật sư Thành phố HCM (Có mặt)

*Bào chữa cho bị cáo **Trần HH***:

Bà **Nguyễn Thị NH**– Luật sư của văn phòng luật sư **BT** thuộc đoàn luật sư Thành phố HCM(Có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 19 giờ ngày 08/6/2023, Nông Cảnh H (M) đến cuối hẻm đối diện nhà số 49/11 đường số 2, khu phố 5, phường Bình Hưng Hòa B, quận **BT** tham gia chơi lắc

bầu cua thắng thua bằng tiền thì thua 600.000 đồng. Do nghi ngờ nhóm người tại đây chơi gian lận nên khoảng 22 giờ cùng ngày, đương sự Hùng đến quán nhậu Avatar địa chỉ 359 **LVQ**, phường **BTĐ** A gặp 19 đương sự đang ngồi nhậu gồm: **Đoàn Ngô XP** (Quẹo), **Nguyễn ĐP** (Bé Ken), **Huỳnh TN** (Cu Lỳ), **Lê Vt**(Bé Lỳ), **Nguyễn Tần GV**(Bo), **Lê TH**(Hậu Hí), **Ngô AH**, **Huỳnh ĐM** (Bé Long), **Phan Ngọc GB**, **Nguyễn QT** (Bê Thui), **`Vũ AT**(Tuấn Xị), **Lê TD** (Su), **Nguyễn TT** (Bo), **Mai MT**, **Nguyễn GB**(Bảo Cà Mau), **Nguyễn MP**, Trần Văn Phước (Chùa), **Trần CT** và 01 nam thanh niên chưa rõ lai lịch. Tại đây Hùng (M) kể lại cho Xuân Phát (Quẹo) biết sự việc bị nhóm cờ bạc bịp ăn tiền và rủ Xuân Phát đi đánh nhóm người này để lấy lại tiền. Xuân Phát đồng ý và rủ tất cả những người đang ngồi nhậu tham gia. Xuân Phát điều khiển xe Honda SH màu đen (không rõ biển số) chở Đức Phát (Bé Ken), Nhân (Cu Lỳ) điều khiển xe mô tô Yamaha Jupiter biển số 50N1-509.33 chở Văn Phước (Chùa), Văn (Bo) điều khiển xe mô tô Honda Wave S màu đen biển số 64D1-145.08 chở Thuận (Bé Lỳ), Hào điều khiển xe Honda Future màu xanh-đen biển số 59H2-124.45 chở Hậu (Hậu Hí), **Phan Ngọc GB** điều khiển xe Honda Wave màu xanh chở Mạnh (Bé Long), Thông (Bê Thui) điều khiển xe Honda Wave màu xám biển số 55Y9-0011 chở Tuấn (Tuấn Xị), Toàn (Bo) điều khiển xe Honda Dream biển số 52N3-7388 chở Danh (Su), Tú điều khiển xe mô tô Yamaha Luvias màu xanh biển số 59S1-448.14 chở Gia Bảo (Bảo Cà Mau), 01 nam thanh niên chưa rõ lai lịch điều khiển xe Honda SH (không rõ biển số) chở Minh Phước tất cả đi theo Hùng (M) điều khiển xe Honda Wave RSX biển số 59K1-157.90 màu đỏ - đen chở Thành. 20 đối tượng đi trên 10 xe mô tô các loại, xuất phát từ quán nhậu Avarta địa chỉ 359 **LVQ**, phường **BTĐ** A lưu thông đến trước nhà số 288 **LVQ**, phường **BHH A**, quận **BT** thì **Phan Ngọc GB** chở Mạnh (Bé Long) gặp **Phạm VN** (**H Cáo**) đang điều khiển xe mô tô Honda Winner X màu đen biển số 83V1-170.99 chở **Trần HH** (Chính) nên Mạnh rủ Ngang và Hạnh "Đi đánh người trong sòng bầu cua để lấy lại tiền", Ngang và Hạnh đồng ý đi cùng. Trên đường đi Thông (Bê Thui) chở Tuấn (Tuấn Xị) ghé vào 01 xe bán cá viên chiên bên lề đường để Tuấn lấy 01 cái kéo dấu trong người, mục đích dùng làm hung khí. Khi đi đến Ngã ba đường Liên khu 4-5 và Quốc lộ 1 thuộc phường Bình Hưng Hòa B, quận **BT** cả nhóm tập hợp đủ 22 người đi 11 xe mô tô các loại, có người trong nhóm tiếp tục nói "Đi đánh tụi nó, có tài sản gì lấy tài sản đó". Đến khoảng 00 giờ 05 phút ngày 09/6/2023, tất cả theo chỉ đường của Hùng (M) đi đến cuối hẻm đối diện nhà số 49/11 đường số 2, khu phố 5, phường Bình Hưng Hòa B, quận **BT** phát hiện nhóm người anh **Vương CT** cùng với khoảng 09 người (chưa rõ lai lịch) đang chơi lắc bầu cua ăn tiền. Khi thấy nhóm của Hùng đông người xông tới liền bỏ chạy. Ngay lập tức Nhân, Mạnh, Hạnh, Danh xuống xe, chạy đến dùng tay, chân đánh anh **Vương CT**, **Nguyễn GB**cầm gạch và 01 cái ghế nhựa ném về hướng anh Tài nhưng không trúng, **Phan Ngọc GB** cầm cây lau nhà đâm trúng mặt anh Tài, Văn Phước cầm ghế nhựa, đánh anh Tài.

Hậu cầm thùng rác ném anh Tài nhưng không trúng. Thuận cầm ghế nhựa ném vào cửa nhà dân hù dọa người xung quanh. Gia Văn cầm cục gạch ống đập các đồ vật trên sòng bầu cua. Sau đó, Nhân dùng tay kẹp cổ anh Tài rồi chiếm đoạt 01 thoại di động Samsung M2, 01 cái bóp, còn Hạnh lấy 900.000 đồng trên sòng bầu cua và đưa lại cho Đức Phát (Bé Ken) giữ.

Lúc này anh **Nguyễn TH** đang đứng mua bia gần đó cũng bị một thanh niên (không xác định được ai) cầm gạch ống đe dọa « tiền đâu đưa đây », do sợ nên anh Huy có móc hết tiền trong túi có 1.010.000 đồng ra thì bị thanh niên này giật lấy. Anh Huy bỏ chạy ra ngoài thì bị Văn Phước (Chùa) cầm ghế nhựa đánh, Thành nhặt 01 ổ khóa ném về hướng anh Huy nhưng không trúng.

Sau khi cướp được tài sản tất cả chạy ra xe của các đối tượng đứng ngoài cùng nhau tẩu thoát.

Đến ngày 11/6/2023, anh Tài và Huy đến công an phường Bình Hưng Hòa B trình báo vụ việc.

Sau khi tiếp nhận tin báo tố giác tội phạm đến ngày 14/6/2023, Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về trật tự xã hội Công an quận **BT** phối hợp Công an phường **BTĐ** A mời các đương sự Nông Cảnh H, **Đoàn Ngô XP**, **Nguyễn ĐP**, **Huỳnh TN**, Lê Văn Thuận, Nguyễn Tần Gia Văn, Lê Thanh Hậu, **Ngô AH**, **Huỳnh ĐM**, **Phan Ngọc GB**, **Nguyễn QT**, Vũ Anh Tuấn, **Lê TD**, Nguyễn Thành Toàn, **Mai MT**, **Nguyễn GB**, **Nguyễn MP**, Trần Văn Phước, **Trần CT**, **Trần HH** và **Phạm VN** về làm việc.

Tại Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận **BT**, các đối tượng khai nhận hành vi cướp tài sản của mình và đồng phạm. Số tiền 320.000 đồng nhóm của Nhân (Cu Lỳ), Văn Phước (Chùa), Thuận (Bé Lỳ), Gia Văn (Bo), Toàn (Bo), Danh (Su), đổ xăng và trả tiền nước uống. Nhân (Cu Lỳ) đưa điện thoại cướp được cho Toàn (Bo) và Danh (Su) mang đến cửa hàng di động Tín Thành địa chỉ 345A **CL**, phường **BTĐ**, quận **BT** bán cho anh **Quách ĐV** với giá 300.000 đồng. Số tiền này Nhân (Cu Lỳ) lấy 50.000 đồng, chia Văn Phước (Chùa) 50.000 đồng, Thuận (Bé Lỳ) 25.000 đồng, Toàn (Bo) 25.000 đồng, Danh (Su) 25.000 đồng, Gia Văn (Bo) 25.000 đồng. Còn lại 100.000 đồng trả tiền nước hết.

Anh **Nguyễn TH** trình bày bị nhóm đối tượng đánh chiếm đoạt số tiền 1.010.000 đồng tuy nhiên các đối tượng không thừa nhận chiếm đoạt tiền của anh Huy. Quá trình điều tra Cơ quan điều tra đã cho các bị cáo nhận dạng anh Huy tuy nhiên Anh Huy và các bị cáo đều không nhận dạng được với nhau nên chưa có căn cứ để xử lý.

Vật chứng vụ án:

+ Tài sản của anh **Vương CT**:

- 01 cái bóp bên trong có 320.000 đồng. Không thu hồi được.

- 01 điện thoại Sasmung M2 do anh anh **Quách ĐV** giao nộp. Công an quận **BT** trả lại cho anh **Vương CT**.

Tại bản Kết luận định giá tài sản số 322/KL-HĐĐGTS ngày 19/9/2023 của Hội đồng định giá tài sản thường xuyên trong tố tụng hình sự Ủy ban nhân dân quận **BT**: " 01 điện thoại di động hiệu Samsung M20 màu xanh, đã qua sử dụng, có giá 500.000 đồng. 01 bóp da màu đen không rõ nhãn hiệu, đã qua sử dụng có giá 20.000 đồng."

+ Tài sản tại sòng bầu cua:

- 900.000 đồng. Hạnh (Chín) lấy trong sòng bầu cua đưa lại cho Đức Phát (Bé Ken) số tiền này Đức Phát sử dụng hết 500.000 đồng, còn lại 400.000 đồng đang giữ trong người, Phát đã tự nguyện giao nộp lại cho cơ quan công an.

- 400.000 đồng. **Nguyễn ĐP** tự nguyện giao nộp.

+ Phương tiện phạm tội:

- 01 xe mô tô Yamaha Jupiter biển số 50N1-509.33. Nhân (Cu Lỳ) chở Văn Phước (Chùa). Xác minh chủ xe là chị **Nguyễn Thị TH**, ngụ 1010/4 Quốc lộ 1A, phường **TT**, quận **BT**. Ngày 09/6/2023, Phước tự ý lấy xe của chị Hương đi. Xác định chị Hương không biết việc Trần Văn Phước sử dụng xe cùng đồng bọn đi cướp tài sản, Công an quận **BT** trả lại xe cho chị Hương.

- 01 xe mô tô Honda Wave S biển số 64D1-145.08. Văn (Bo) chở Thuận (Bé Lỳ). Xác minh chủ sở hữu là anh **Trần KĐ**, ngụ Tam Trung, Trung Nghĩa, Vũng Liêm, Vĩnh Long. Ngày 09/6/2023, Nguyễn Tần Gia Văn, cháu của anh Điệp tự ý lấy xe đi. Công an quận **BT** trả lại xe cho anh Điệp.

- 01 xe mô tô Honda Future màu xanh-đen biển số 59H2-124.45. Hào chở Hậu (Hậu Hí). Xác minh chủ xe là chị **Lê Thị PH**, ngụ 807/2 **NT**, Phường 14, Quận 5, mẹ ruột của **Ngô AH**. Xác định chị Hằng không biết việc Hào sử dụng xe cùng đồng bọn đi cướp tài sản, Công an quận **BT** trả lại xe cho chị Hằng.

- 01 xe mô tô Honda Wave màu xám biển số 55Y9-0011. Thông (Bê Thui) chở Tuấn (Tuấn Xị). Xác minh chủ xe là anh Lưu Minh, ngụ 100/5 ấp Tây Lân, Bà Điểm, Hóc Môn. Ngày 08/8/2019, anh Minh bán xe cho Huỳnh Bảo Sơn, ngụ 4/1 ấp Trung Lân, Bà Điểm, Hóc Môn. Ngày 21/6/2023, anh Sơn bán xe lại cho **Đoàn ĐD**, ngụ 351/130/7 **Lê ĐH**, Phường 11, Quận 11. Ngày 09/6/2023, **Đoàn Ngô XP** là cha của Duy có lấy xe đi, sau đó cùng đồng bọn đi cướp tài sản. Xác định Duy không biết việc bị cáo Phát sử dụng xe cùng đồng bọn đi cướp tài sản, Công an quận **BT** trả lại xe cho Duy.

- 01 xe mô tô Honda Dream biển số 52N3-7388. Toàn (Bo) chở Danh (Su). Xác minh chủ xe là **Nguyễn VT**, ngụ 541/14/3 Tỉnh lộ 10, phường **BTĐ** B, quận **BT**. Ngày 09/6/2023, **Nguyễn TT** là cháu của anh Tường tự ý lấy xe đi, sau đó cùng đồng bọn đi cướp tài sản. Xác định anh Tường không biết việc bị cáo Toàn sử dụng xe cùng đồng bọn đi cướp tài sản, Công an quận **BT** trả lại xe cho anh Tường.

- 01 xe mô tô Yamaha Luvias màu xanh biển số 59S1-448.14. Tú chở Gia Bảo (Bảo Cà Mau). Xác minh chủ xe là chị Nghiêm Thị Bích Hồng, ngụ 98/6/1 Vạn Kiếp, Phường

3, quận Bình Thạnh. Chị **Lê Tấn KL**, mẹ của **Mai MT**. Xác định chị Loan không biết việc bị cáo Tú sử dụng xe cùng đồng bọn đi cướp tài sản, Công an quận **BT** trả lại xe cho chị Loan.

- 01 xe mô tô Honda Wave RSX màu đỏ - đen biển số 59K1-157.90. Hùng (M) chở Thành. Công an quận **BT** trả chủ sở hữu.

- 01 xe mô tô Honda Winner X biển số 83V1-170.99. Ngang (**H Cáo**) chở Hạnh (Chín). Công an quận **BT** trả chủ sở hữu.

Vật chứng được chuyển giao Chi cục Thi hành án dân sự quận **BT** qua kho bạc Nhà nước quận **BT** theo quy định.

Tại Công văn số 4441/UBND ngày 19/10/2023 của Ủy ban nhân dân phường Bình Hưng Hòa B, quận **BT** đánh giá ảnh hưởng của vụ cướp tài sản nói trên xác định: "Ủy ban nhân dân phường Bình Hưng Hoà B nhận thấy hành vi tụ tập đông người, sử dụng nhiều xe mô tô di chuyển thành từng đoàn trên nhiều tuyến đường công khai sử dụng hung khí đánh người khác chiếm đoạt tài sản ở nơi công cộng ảnh hưởng nghiêm trọng đến tình hình an ninh trật tự trên địa bàn phường Bình Hưng Hòa B nói riêng và quận **BT** nói chung".

Về trách nhiệm dân sự, anh **Vương CT** đã nhận lại điện thoại di động, từ chối giám định thương tích và yêu cầu bồi thường tiền điều trị thương tích là 30.000.000 đồng.

Tại Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận **BT**, Nông Cảnh H cùng với **Đoàn Ngô XP**, **Nguyễn ĐP**, **Huỳnh TN**, Lê Văn Thuận, Nguyễn Tần Gia Văn, Lê Thanh Hậu, **Ngô AH**, **Huỳnh ĐM**, **Phan Ngọc GB**, **Nguyễn QT**, Vũ Anh Tuấn, Lê Thanh Danh, Nguyễn Thành Toàn, **Mai MT**, **Nguyễn GB**, **Nguyễn MP**, Trần Văn Phước, **Trần CT**, **Trần HH** và **Phạm VN**, phù hợp với vật chứng và diễn biến của vụ án.

Tại bản cáo trạng số 186/CT-VKS ngày 16/6/2024 của Viện Kiểm sát nhân dân quận **BT** truy tố các bị cáo Nông Cảnh H cùng với **Đoàn Ngô XP**, **Nguyễn ĐP**, **Huỳnh TN**, Lê Văn Thuận, Nguyễn Tần Gia Văn, Lê Thanh Hậu, **Ngô AH**, **Huỳnh ĐM**, **Phan Ngọc GB**, **Nguyễn QT**, Vũ Anh Tuấn, Lê Thanh Danh, Nguyễn Thành Toàn, **Mai MT**, **Nguyễn GB**, **Nguyễn MP**, Trần Văn Phước, **Trần CT**, **Trần HH** và **Phạm VN** về tội "Cướp tài sản" theo điểm d, g khoản 2 Điều 168 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa hôm nay, các bị cáo đã thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như kết luận điều tra và cáo trạng truy tố.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận **BT** sau khi phân tích nội dung vụ án, phân tích chất và hậu quả của vụ án đối với xã hội, các tình tiết định tội, định khung hình phạt, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự thì vẫn giữ nguyên quyết định truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng điểm d, g khoản 2 Điều 168; Điều 17, Điều 38, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm o khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 xử phạt Nông Cảnh H từ 10 năm - 12 năm tù về tội: "Cướp tài sản".

Áp dụng điểm d, g khoản 2 Điều 168; Điều 17, Điều 38, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm o khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 xử phạt **Đoàn Ngô XP** từ 10 năm - 12 năm tù về tội: "Cướp tài sản".

Áp dụng điểm d, g khoản 2 Điều 168; Điều 17, Điều 38, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 đề nghị xử phạt **Nguyễn QT**, **Phạm VN**, **Huỳnh ĐM**, **Nguyễn ĐP**, **Trần HH**, Trần Văn Phước, **Nguyễn MP**, **Mai MT** từ 09 năm - 11 năm tù về tội: "Cướp tài sản".

Áp dụng điểm d, g khoản 2 Điều 168; Điều 17, Điều 38, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 91, Điều 101 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 đề nghị xử phạt các bị cáo Vũ Anh Tuấn, **Nguyễn TT**, **Trần CT**, **Huỳnh TN**, Lê Văn Thuận, **Lê TH**từ 07 năm - 08 năm tù về tội: "Cướp tài sản".

Áp dụng điểm d, g khoản 2 Điều 168; Điều 17, Điều 38, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 91, Điều101 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 đề nghị xử phạt **Phan Ngọc GB**, **Ngô AH**, **Lê TD**, Nguyễn Tần Gia Văn, **Nguyễn GB**từ 04 năm 06 tháng - 05 năm 06 tháng tù về tội: "Cướp tài sản". Về hình phạt bổ sung: Không.

Về các biện pháp tư pháp và xử lý vật chứng: Đề nghị căn cứ Điều 46 BLHS năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015:

Tịch thu sung ngân sách Nhà nước số tiền 400.000 đồng.

Về trách nhiệm dân sự: Buộc bồi thường theo yêu cầu của anh **Vương CT** số tiền 30.000.000 đồng. Buộc các bị cáo và đại diện hợp pháp của các bị cáo vị thành niên nộp lại số tiền thu lợi bất chính.

Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét áp dụng Điều 119, Điều 120, Điều 179 Luật tư pháp đối với người chưa thành niên được Quốc hội thông qua ngày 30/11/2024 và có hiệu lực thi hành ngày 01/01/2026.

Luật sư Lâm QVbào chữa cho các bị cáo Huỳnh TN; Lê Văn Thuận; Nguyễn Tần Gia Văn; Lê Thành Hậu; Ngô AH; Phan Ngọc GB; Vũ Anh Tuấn; Lê TD; Nguyễn TT; Nguyễn GB; Trần CT:

Về tội danh và Điều luật áp dụng Luật sư không thống nhất với quan điểm của đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận **BT** truy tố các bị cáo về tình tiết định khung qui định tại điểm g khoản 2 Điều 168 Bộ luật hình sư. Luật sư cho rằng nguyên nhân động cơ dẫn đến hành vi phạm tội của các bị cáo trong vụ án này là do cờ bạc mà ra, bị hại trong vụ án đã có hình vi đánh bạc ăn thua bằng tiền đó là hành vi vi phạm pháp luật tại địa phương dẫn đến việc bị cáo Hùng kêu gọi các bị

cáo khác trong vụ án tham gia dẹp xòng bài của bị hại để lấy tiền lại cho bị cáo Hùng, do hành vi của các bị cáo trong vụ án đã vượt quá giới hạn nên các bị cáo đã phạm tội. Trong vụ án này bị hại cũng có một phần lỗi nên Luật sư đề nghị Hội đồng xét xử xem xét không áp dụng qui định tại điểm g khoản 2 Điều 168 Bộ luật hình sự đối với các bị cáo, và đề nghị áp dụng thêm tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự qui định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự đối với tất cả các bị cáo trong vụ án.

Tại thời điểm phạm tội các bị cáo **Phan Ngọc GB**, **Ngô AH**; **Lê TD**; Nguyễn Tần Gia Văn; **Nguyễn GB**chưa đủ 16 tuổi.

Các bị cáo **Nguyễn TT**; **Trần CT**; Lê Thành Hậu; **Huỳnh TN**; Lê Văn Thuận; **`Vũ AT**chưa đủ 18 tuổi nên nhận thức pháp luật có phần hạn chế, phạm tội mang tính chất bốc đồng thiếu suy nghĩ, ảnh hưởng tính tiêu cực từ bạn bè, từ xã hội, tại phiên toàn hôm nay đại diện hợp pháp của các bị cáo chưa đủ 18 tuổi đã đồng ý bồi thường theo yêu cầu của bị hại và các bị cáo còn lại cũng thống nhất bồi thương nên đề nghị Hội đồng xét xử ghi nhận và áp dụng thêm tình tiết giảm nhẹ qui định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự và áp dụng khoản 2 Điều 179 của Luật tư pháp đối với người chưa thành niên cho nhóm các bị cáo chưa đủ 16 tuổi được hưởng án treo.

Đối với các bị cáo Toàn, Chí Thành, Thành Hậu, Trọng Nhân, Văn Thuận, Anh Tuấn đề nghị Hội đồng xét xử xem xét xử các bị cáo này thấp hơn mức đề nghị của Đại diện Viện kiểm sát.

Phát biểu tranh luận của Đại diện Viện kiểm sát:

Viện kiểm sát không đồng ý với quan điểm của Luật sư về việc đề nghị không áp dụng tình tiết định khung qui định tại điểm g khoản 2 Điều 168 Bộ luật hình sự là "Gây ảnh hưởng xấu đến an ninh trật tự và an toàn xã hội". Bỡi lẽ hành vi của các bị cáo là hết sức nguy hiểm tụ tập đông người di chuyển thành từng đoàn công khai sử dụng hung khí cây lau nhà tấn công gây thương tích cho bị hại, công khai chiếm đoạt tài sản của người khác giữa nơi cộng cộng, hơn nữa căn cứ vào công văn đánh giá về tình hình an ninh trật tự tại địa phương là chứng cứ quan trọng để Viện kiểm sát xem xét áp dụng qui định nói trên.

Đối với việc Luật sư đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng qui định Luật tư pháp đối với người chưa thành niên để lượng hình theo hướng có lợi cho các bị cáo thì vấn đề này khi luận tội Viện kiểm sát của đã nêu do đó đề nghị Hội đồng xét xử xem xét khi lượng hình đối với các bị cáo.

Đối với việc đề nghị cho các bị cáo dưới 16 tuổi được hưởng án treo thì quan điểm của Viện kiểm sát là không đồng ý vì các bị cáo thực hiện hành vi phạm tội

rất nghiêm trọng và nguy hiểm cho xã hội cần phải xử lý nghiêm để răn đe và phòng ngừa tội phạm chung cho xã hội.

Luật sư Lâm QVtrình bày quan điểm tranh luận:

Viện kiểm sát viện dẫn Công văn đánh giá tình hình an ninh trật tự tại đại phương của Ủy ban nhân dân phường Bình Hưng Hòa để làm cứ để truy tố các bị cáo là không chính xác không khách quan nó mang tính chủ quan và cảm tính, Ủy ban phường đã để sòng bạc tồn lại dẫn đến mất an ninh trật tự tại địa phương.

Đối với đề nghị áp dụng án treo đối với các bị cáo dưới 16 tuổi theo qui định của Luật tư pháp đối với người chưa thành niên thì qui định của Luật này ưu tiên áp dụng án treo cho các bị cáo ở độ tuổi này nên Luật sư nêu để Hội đồng xét xử xem xét áp dụng.

***Luật sư Nguyễn Thị NHbào chữa cho bị cáo Trần HH*:**

Về tội danh Luật sư thống nhất với quan điểm truy tố của đại diện Viện kiểm sát nên không có gì để tranh luận. Luật sư phân tích thêm về vai trò phạm tội của bị cáo Hạnh trong vụ án này hết sức mờ nhạt, bị cáo chỉ đi cùng với bị cáo Ngang không tham gia chiếm đoạt tài sản hay đánh bị hại, sau khi nhặt được 900 ngàn bị cáo không có ý định chiếm đoạt và đã đưa lại cho bị cáo Đức Phát giữ cho thấy vai trò của bị cáo trong vụ án này. Luật sư đề nghị Hội đồng xét xử xem xét thêm cho bị cáo tình tiết là gia đình có công với cách mạng, bị cáo có ông nội là Trần Văn Nhựt và bà nội là Huỳnh Thị Tiêm đã được tặng huân chương kháng chiến hạn nhì vì đã có công trong cuộc kháng chiến chống mỹ cứu nước để giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Phát biểu tranh luận của đại diện Viện kiểm sát:

Mặc dù bị cáo tham gia vụ án với vai trò nhờ nhạt tuy nhiên vai trò của bị cáo không thể tách riêng ra để xem xét. Đối với việc gia đình của bị cáo có công Cách mạng thì đề nghị Hội đồng xét xử xem xét khi lượng hình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1]Trong quá trình điều tra truy tố các bị Nông Cảnh H cùng với **Đoàn Ngô XP**, **Nguyễn ĐP**, **Huỳnh TN**, Lê Văn Thuận, Nguyễn Tần Gia Văn, Lê Thanh Hậu, **Ngô AH**, **Huỳnh ĐM**, **Phan Ngọc GB**, **Nguyễn QT**, Vũ Anh Tuấn, Lê Thanh Danh, Nguyễn Thành Toàn, **Mai MT**, **Nguyễn GB**, **Nguyễn MP**, Trần Văn Phước, **Trần CT**, **Trần HH** và **Phạm VN** Điều tra viên Cơ quan cảnh sát điều tra Công an quận **BT**, Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân quận **BT** được phân công điều tra giải quyết vụ án đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự thủ tục theo qui định của Bộ luật tố tụng hình sự. Căn cứ diễn biến tại phiên tòa, thông qua phần xét hỏi, tranh luận,

nhận thấy lời khai, chứng cứ phạm tội phù hợp với tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, các bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không ai có ý kiến khiếu nại về hành vi, quyết định của điều tra viên, kiểm sát viên, do đó các hành vi, quyết định tố tụng của họ đã thực hiện phù hợp với quy định của pháp luật.

[2]Lời khai nhận tội của các bị cáo hoàn toàn phù hợp với nhau, phù hợp với lời khai của bị hại, tang vật vụ án được thu giữ, phù hợp với bản kết luận điều tra của Cơ quan Cảnh sát điều tra, bản cáo trạng của Viện kiểm sát, các tài liệu chứng cứ khác thu được trong hồ sơ vụ án. Do đó Hội đồng xét xử thấy có đủ cơ sở pháp lý để kết luận các bị cáo Nông Cảnh H cùng với **Đoàn Ngô XP**, **Nguyễn ĐP**, **Huỳnh TN**, Lê Văn Thuận, Nguyễn Tần Gia Văn, Lê Thanh Hậu, **Ngô AH**, **Huỳnh ĐM**, **Phan Ngọc GB**, **Nguyễn QT**, Vũ Anh Tuấn, Lê Thanh Danh, Nguyễn Thành Toàn, **Mai MT**, **Nguyễn GB**, **Nguyễn MP**, Trần Văn Phước, **Trần CT**, **Trần HH** và **Phạm VN** phạm tội "Cướp tài sản " tội danh và hình phạt được qui định tại điểm d, g khoản 2 Điều 168 của Bộ luật Hình sự 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017.

[3]Xét hành vi phạm tội của các bị cáo đã thực hiện là cố ý và nguy hiểm cho xã hội. Do nghi ngờ nhóm người ở cuối hẻm đối điện nhà số 49/11 đường số 02 khu phố 15, phường Bình Hưng Hòa B, quận **BT** chơi lắc bầu cua gia lận ăn tiền của mình nên bị cáo Nông Cảnh H đã đến rủ **Đoàn Ngô XP** đi đánh nhóm người này để lấy lại tiền cho mình thì bị cáo Xuân Phát đồng ý. Sau đó bị cáo Phát rủ tất cả những người đang ngồi nhậu chung tại quán nhậu AVATA bao gồm **Nguyễn ĐP**, **Huỳnh TN**, Lê Văn Thuận, Nguyễn Tần Gia Văn, Lê Thanh Hậu, **Ngô AH**, **Huỳnh ĐM**, **Phan Ngọc GB**, **Nguyễn QT**, Vũ Anh Tuấn, Lê Thanh Danh, Nguyễn Thành Toàn, **Mai MT**, **Nguyễn GB**, **Nguyễn MP**, Trần Văn Phước, **Trần CT**, cùng tham gia với mục đích đi đông người gây ảnh hưởng lớn để bên kia sợ và phải trả lại tiền. Trên đường đi Bảo chở bị cáo Manh đi ngang qua gặp bị cáo Ngang chở bị cáo Hạnh đang đứng mua bánh mì thì Bảo rủ bị cáo Hạnh và Ngang cùng đi chung, lúc đó có 01 người trong nhóm nói lớn cho mọi người cùng nghe "Đi lấy lại tiền cho Hùng vì Hùng chơi bầu cua bị người khác chơi gian lận thắng tiền của Hùng". Tổng cộng 21 bị cáo đi trên 11 xe mô tô các loại đi theo sự chỉ dẫn của bị cáo Nông Cảnh H di chuyển từ quán nhậu AVATA trên đường **LVQ** đến cuối hẻm đối điện nhà số 49/11 đường số 02 khu phố 15, phường Bình Hưng Hòa B, quận **BT**, khi đến nơi nhóm của bị cáo **Đoàn Ngô XP** gặp nhóm của bị hại **Vương CT** cùng với khoảng 09 người (chưa rõ lai lịch) đang chơi lắc bầu cua ăn tiền, khi thấy nhóm của bị cáo Xuân Phát đến thì nhóm của bị hại bỏ chạy. Ngay lập tức các bị cáo Nhân, Mạnh, Hạnh, Danh xuống xe, chạy đến dùng tay đánh bị hại Tài, bị cáo Nhân dùng tay kẹp cổ bị hại Tài và yêu cầu đưa tiền và điện thoại nhưng anh Tài chỉ đưa 01 điện thoại Samsung nên bị cáo Nhân đã dùng tay móc luôn cái bóp bên trong có 320 và đưa cho đối tượng Chùa

cất giữ, bị cáo **Nguyễn GB**cầm gạch và 01 cái ghế nhựa ném về hướng anh Tài nhưng không trúng, bị cáo Trần Văn Phước cầm ghế nhựa, đánh anh Tài. Hậu cầm sọt rác ném anh Tài nhưng không trúng, bị cáo **Nguyễn GB**cầm ghế nhựa ném vào cửa nhà dân hù dọa người xung quanh, **Lê TD** dùng tay đánh bị hại Tài, **Trần CT** dùng một ổ khóa rượt đuổi bị hại Tài, bị cáo **Phan Ngọc GB** dùng cây lau nhà đâm trúng mí mắt bên phải của bị hại Tài một cái gây thương tích vùng mí mắt phải. Bị cáo **Nguyễn Tần GV**cầm cục gạch ống đập các đồ vật trên sòng bầu cua, còn bị cáo **Trần HH** lấy 900.000 đồng gần sòng bầu cua và đưa lại cho Đức Phát (Bé Ken) giữ. Lúc này anh **Nguyễn TH** đang đứng mua bia gần đó cũng bị một thanh niên (không xác định được ai) cầm gạch ống đe dọa « tiền đâu đưa đây », do sợ nên anh Huy có móc hết tiền trong túi có 1.010.000 đồng ra thì bị thanh niên này giật lấy. Anh Huy bỏ chạy ra ngoài thì bị Văn Phước (Chùa) cầm ghế nhựa đánh.

Đối với các bị cáo còn lại bao gồm Nông Cảnh H, **Nguyễn TT**, **Đoàn Ngô XP**, **Nguyễn ĐP**, **Ngô AH**, **Phạm VN**, **Nguyễn QT**, Vũ Anh Tuấn, **Nguyễn MP**, **Mai MT**, **Ngô AH** đứng ngoài canh chừng.

Quá trình điều tra, Cơ quan điều tra đã cho các bị cáo và anh Huy nhận dạng và đối chất với nhau để làm rõ hành vi chiếm đoạt tiền theo nhưng lời khai của anh Huy. Kết quả các bị cáo đều không thừa nhận việc chiếm đoạt tiền của anh Huy, anh Huy cũng không nhận dạng được ai là người đã chiếm đoạt tiền của mình, do dó không có căn cứ để xác định các bị cáo phạm tội nhiều lần.

Đối với thương tích vùng mí mắt phải của bị hại **Vương CT**. Quá trình thụ lý vụ án Tòa án quận **BT** đã trả hồ sơ điều tra bổ sung đề nghị làm rõ thương tích vùng mí mắt phải của bị hại, trưng cầu giám định thương tích và thu thập hồ sơ y tế nơi bị hại Tài đã điều trị để tránh bỏ lọt tội phạm. Thực hiện quyết định của Tòa án Cơ quan điều tra đã ra quyết định áp giải bị hại Tài để tiến hành trưng cầm giám định thương tích vùng mí mắt phải tuy nhiên bị hại Tài vẫn cương quyết không hợp tác với Cơ quan điều tra nên không có căn cứ để xem xét thương tích của bị hại Tài.

Hội đồng xét xử nhận thấy hành vi phạm tội của các bị cáo là hết sức nguy hiểm, các bị cáo lợi dụng đêm khuya, lợi dụng số đông gây áp lực lớn đối với bị hại, sử dụng cây lau nhà là hung khí nguy hiểm để đánh gây thương tích cho bị hại, sử dụng vũ lực kẹp cổ, uy hiếp, bị hại làm cho bị hại tê liệt hoàn toàn về mặt ý chí để chiếm đoạt tài sản, là 01 điện thoại di động hiệu Samsung M2 và 01 cái bóp da bên trong có 320.000 đồng, ngoài ra các bị cáo còn chiếm đoạt số tiền 900 nghìn đồng tại hiện trường, hành vi phạm tội của các bị cáo là nghiêm trọng, liều lĩnh và khá táo bạo bất chấp pháp luật, gây mất an ninh trật tự cho xã hội, không chỉ xâm phạm đến quyền sở hữu về tài sản, mà còn xâm phạm đến sức

khỏe của người khác được Nhà nước và pháp luật bảo vệ. Do các bị cáo sử dụng cây lau nhà là hung khí nguy hiểm đánh gây thương tích vào vùng mắt phải của bị hại, khống chế bị hại làm cho bị hại tê liệt hoàn toàn về mặt ý chí để chiếm đoạt tài sản, tụ tập đông người gây ảnh hưởng xấu đến an ninh trật tự và an toàn xã hội nên Viện kiểm sát nhân dân quận **BT** truy tố các bị cáo về tội "Cướp tài sản" theo điểm d, g khoản 2 Điều 168 của Bộ luật Hình sự là có căn cứ.

Đây là vụ án mang tính chất đồng phạm nhưng thuộc trường hợp đồng phạm giản đơn. Xét tính chất và vai trò của từng bị cáo trong vụ án Hội đồng xét xử nhận thấy các bị cáo Nông Cảnh H, **Đoàn Ngô XP** giữ vai trò chủ mưu rủ rê các bị cáo khác cùng thực hiện hành vi phạm tội.

Các bị cáo **Huỳnh TN**, Nguyễn Tần Gia Văn, Lê Thanh Hậu, **Huỳnh ĐM**, **Phan Ngọc GB**, **Lê TD**, **Nguyễn GB**, Trần Văn Phước, **Trần CT**, **Trần HH** tham gia vụ án với vai trò là người thực hành.

Các bị cáo **Phạm VN** , **Nguyễn MP**, **Mai MT**, Lê Văn Thuận, **Ngô AH**, **Lê TD**, **Nguyễn TT**, giữ vai trò cảnh giới giúp sức trong việc thực hiện hành vi phạm tội.

Đối với bị cáo **Nguyễn QT** và **`Vũ AT**mặc dù tham gia vụ án với vai trò giúp sức trong vụ án đồng phạm nhưng có vai trò không đáng kể.

Do vậy, mỗi bị cáo phải chịu mức hình phạt tương xứng với tính chất mức độ hành vi phạm tội của từng bị cáo, cần thiết phải tiếp tục cách ly các bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian dài nhằm giúp các bị cáo tự cải tạo, học tập, sau này biết tôn trọng pháp luật và tôn trọng tài sản của người khác, đồng thời cũng nhằm tác dụng giáo dục, răn đe và phòng ngừa tội phạm chung cho xã hội.

Căn cứ qui định tại khoản 2 Điều 179 Luật tư pháp người chưa thành niên qui định *: Các điều khoản của Luật này quy định về hình phạt cảnh cáo, phạt tiền, tù có thời hạn, quyết định hình phạt trong trường hợp chuẩn bị phạm tội, phạm tội chưa đạt, giảm mức hình phạt đã tuyên, án treo, hoãn chấp hành hình phạt tù, tha tù trước thời hạn có điều kiện, xóa án tích và các quy định khác có lợi cho người phạm tội quy định tại chương VI của Luật này được áp dụng kể từ ngày Luật này được công bố.*

Căn cứ khoản 1 và khoản 3 Điều 119 qui định: *Đối với người từ đủ 16 tuổi đến dưới 18 tuổi khi phạm tội, nếu điều luật của Bộ luật Hình sự được áp dụng quy định hình phạt tù chung thân hoặc tử hình thì mức hình phạt cao nhất được áp dụng không quá 15 năm tù, nếu là tù có thời hạn thì mức hình phạt cao nhất được áp dụng không quá ba phần năm mức phạt tù mà điều luật của Bộ luật Hình sự quy định, trừ trường hợp quy định tại khoản 2 Điều này*.

Đối với người từ đủ 14 tuổi đến dưới 16 tuổi khi phạm tội, nếu điều luật của Bộ luật Hình sự được áp dụng quy định hình phạt tù chung thân hoặc tử hình thì mức hình phạt cao nhất được áp dụng không quá 09 năm tù, nếu là tù có thời hạn thì mức hình phạt cao nhất được áp dụng không quá hai phần năm mức phạt tù mà điều luật của Bộ luật Hình sự quy định, trừ trường hợp quy định tại khoản 4 Điều này. Do đó Hội đồng xét xử quyết định áp dụng nguyên tắc xét xử có lợi cho các bị cáo được qui định trong Luật tư pháp đối với người chưa thành niên phạm tội để xem xét khi lượng hình đối với các bị cáo phạm tội khi chưa đủ 18 tuổi.

[4] Xét về nhân thân và tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với các bị cáo: Ngoài bị cáo Nông Cảnh H các bị cáo còn lại đều có nhân thân tốt, bản thân chưa có tiền án, tiền sự. Tại Cơ quan điều tra cũng như qua diễn biến phiên tòa hôm nay, các bị cáo thật thà khai báo, thành khẩn nhận tội và tỏ ra ăn năn hối cải, các bị cáo Vũ Anh Tuấn, **Nguyễn TT**, **Trần CT**, **Huỳnh TN**, Lê Văn Thuận, Lê Thành Hậu, phạm tội chưa đủ 18 tuổi.

Các bị cáo **Phan Ngọc GB**, **Ngô AH**, **Lê TD**, Nguyễn Tần Gia Văn, **Nguyễn GB**phạm tội khi chưa đủ 16 tuổi, phạm tội trong độ tuổi vị thanh niên nên nhận thức về pháp luật có phần hạn chế, đa phần các bị cáo có cơ cấu gia đình không hoàn thiện, cha mẹ ly hôn không ai quan tâm chăm sóc giáo dục các các bị cáo, hơn nữa các bị cáo thuộc thành phần lao động nghèo nên cần thiết xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho các bị cáo theo qui định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 90, Điều 91 và 101 Bộ luật hình sự và khoản 1 và khoản 3 Điều 119 Luật tư pháp người chưa thành niên cho các bị cáo.

Đối với bị cáo các bị cáo **Đoàn Ngô XP**; Nông Cảnh H có hành vi rủ các bị cáo Vũ Anh Tuấn, **Nguyễn TT**, **Trần CT**, **Huỳnh TN**, Lê Văn Thuận, Lê Thành Hậu, **Phan Ngọc GB**, **Ngô AH**, **Lê TD**, Nguyễn Tần Gia Văn, **Nguyễn GB**thực hiện hành vi phạm tội khi các bị cáo dưới 18 tuổi là thuộc trường hợp: *"Xúi giục người dưới 18 tuổi phạm tội"*. Đây là tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm o, Khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Đối khoản thu lợi bất chính do phạm tội mà có cụ thể bị cáo **Lê Vt**thu lợi 25.000 đồng, bị cáo **Nguyễn ĐP** thu lợi số tiền 500.000 đồng, Trần Văn Phước thu lợi 50.000 đồng; **Huỳnh TN** thu lợi 50.000 đồng, **Nguyễn Tần GV**thu lợi 25.000 đồng, **Nguyễn GB**thu lợi số tiền 50.000 đồng,. Hội đồng xét xử quyết định buộc các bị cáo và đại diện các bị cáo chưa thành niên có trách nhiệm nộp lại số tiền trên để sung quỹ Nhà nước.

[5] Về hình phạt bổ sung quy định tại khoản 6 Điều 168 Bộ luật hình sự Hội đồng xét xử xét tính chất của vụ án nên quyết định miễn phạt bổ sung.

[6] Về trách nhiệm dân sự : Tại phiên tòa bị hại **Vương CT** vắng mặt nhưng qua hồ sơ thể hiện bị hại có yêu cầu các bị cáo trong vụ án phải bồi thường số tiền 30.000.000 đồng tiền thuốc men điều trị thương tích. Tại phiên tòa hôm nay các bị cáo và đại diện hợp pháp của các bị cáo vị thành niên đồng ý bồi thường theo yêu cầu của bị hại Tài cụ thể mỗi bị cáo tự nguyện bồi thường cho bị hại Tài số tiền 1.500.000 đồng Hội đồng xét xử nhận thấy đây là sự thỏa thuận mang tính tự nguyện giữa các bị cáo và bị hại nên ghi nhận.

[7] Về vật chứng vụ án : Đối với 01 cái bóp không thu hồi được; 01 điện thoại Samsung M2 cơ quan điều tra đã trả lại cho bị hại Tài;

- 01 xe mô tô Yamaha Jupiter biển số 50N1-509.33. Xác minh chủ xe là chị **Nguyễn Thị TH**, ngụ 1010/4 Quốc lộ 1A, phường **TT**, quận **BT**. Ngày 09/6/2023, Phước tự ý lấy xe của chị Hương đi. Xác định chị Hương không biết việc Trần Văn Phước sử dụng xe cùng đồng bọn đi cướp tài sản, Công an quận **BT** trả lại xe cho chị Hương.

- 01 xe mô tô Honda Wave S biển số 64D1-145.08. Văn (Bo) chở Thuận (Bé Lỳ). Xác minh chủ sở hữu là anh **Trần KĐ**, ngụ Tam Trung, Trung Nghĩa, Vũng Liêm, Vĩnh Long. Ngày 09/6/2023, Nguyễn Tần Gia Văn, cháu của anh Điệp tự ý lấy xe đi. Công an quận **BT** trả lại xe cho anh Điệp.

- 01 xe mô tô Honda Future màu xanh-đen biển số 59H2-124.45. Hào chở Hậu (Hậu Hí). Xác minh chủ xe là chị **Lê Thị PH**, ngụ 807/2 **NT**, Phường 14, Quận 5, mẹ ruột của **Ngô AH**. Xác định chị Hằng không biết việc Hào sử dụng xe cùng đồng bọn đi cướp tài sản, Công an quận **BT** trả lại xe cho chị Hằng.

- 01 xe mô tô Honda Wave màu xám biển số 55Y9-0011. Thông (Bê Thui) chở Tuấn (Tuấn Xị). Xác minh chủ xe là anh Lưu Minh, ngụ 100/5 ấp Tây Lân, Bà Điểm, Hóc Môn. Ngày 08/8/2019, anh Minh bán xe cho Huỳnh Bảo Sơn, ngụ 4/1 ấp Trung Lân, Bà Điểm, Hóc Môn. Ngày 21/6/2023, anh Sơn bán xe lại cho **Đoàn ĐD**, ngụ 351/130/7 **Lê ĐH**, Phường 11, Quận 11. Ngày 09/6/2023, **Đoàn Ngô XP** là cha của Duy có lấy xe đi, sau đó cùng đồng bọn đi cướp tài sản. Xác định Duy không biết việc bị cáo Phát sử dụng xe cùng đồng bọn đi cướp tài sản, Công an quận **BT** trả lại xe cho Duy.

- 01 xe mô tô Honda Dream biển số 52N3-7388. Toàn (Bo) chở Danh (Su). Xác minh chủ xe là **Nguyễn VT**, ngụ 541/14/3 Tỉnh lộ 10, phường **BTĐ** B, quận **BT**. Ngày 09/6/2023, **Nguyễn TT** là cháu của anh Tường tự ý lấy xe đi, sau đó cùng đồng bọn đi cướp tài sản. Xác định anh Tường không biết việc bị cáo Toàn sử dụng xe cùng đồng bọn đi cướp tài sản, Công an quận **BT** trả lại xe cho anh Tường.

- 01 xe mô tô Yamaha Luvias màu xanh biển số 59S1-448.14. Tú chở Gia Bảo (Bảo Cà Mau). Xác minh chủ xe là chị Nghiêm Thị Bích Hồng, ngụ 98/6/1 Vạn Kiếp, Phường 3, quận Bình Thạnh. Chị **Lê Tấn KL**, mẹ của **Mai MT**. Xác định chị Loan không biết việc bị cáo Tú sử dụng xe cùng đồng bọn đi cướp tài sản, Công an quận **BT** trả lại xe cho

chị Loan.

- 01 xe mô tô Honda Wave RSX màu đỏ - đen biển số 59K1-157.90. Hùng (M) chở Thành. Công an quận **BT** trả chủ sở hữu.

- 01 xe mô tô Honda Winner X biển số 83V1-170.99. Ngang (**H Cáo**) chở Hạnh (Chín). Công an quận **BT** trả chủ sở hữu. Hội đồng xét xử nhận thấy việc trả tài sản trên là phù hợp với qui định của pháp luật nên không xem xét giải quyết lại.

[8]Về án phí hình sự sơ thẩm : Mỗi bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Xét lời bào chữa của các Luật sư là có một phần cơ sở nên Hội đồng xét xử chấp nhận một phần.

Đối với những đối tượng chưa rõ nhân thân lai lịch tham gia nhóm cướp tài sản, hiện Cơ quan điều tra đang tiếp tục xác minh, khi nào có đủ cơ sở sẽ tiếp tục xử lý.

Đối với hành vi gây thương tích cho bị hại **Vương CT** , do anh Tài từ chối giám định Cơ quan điều tra đã ra quyết định áp giải nhưng bị hại vẫn không hợp tác nên Cơ quan điều tra không có cơ sở để xử lý.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1/Căn cứ điểm d, g Khoản 2 Điều 168; điểm o Khoản 1 Điều 52, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 17, Điều 58, Điều 38 Bộ luật hình sự 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo Nông Cảnh H 10 (Mười năm) 06 (sáu) tháng tù về tội "Cướp tài sản". Thời hạn tù tính từ ngày 19/6/2023.

Căn cứ điểm d, g, Khoản 2 Điều 168; điểm o Khoản 1 Điều 52, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 17, Điều 58, Điều 38 Bộ luật hình sự 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo **Đoàn Ngô XP** 10 (Mười năm) tù về tội "Cướp tài sản". Thời hạn tù tính từ ngày 19/6/2023.

Căn cứ điểm d, g, Khoản 2 Điều 168, điểm s Khoản 1, Khoản 2 Điều 51, Điều 17, Điều 58, Điều 38 Bộ luật hình sự 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo **Nguyễn QT** 07(bảy) năm tù về tội "Cướp tài sản". Thời hạn tù tính từ ngày 19/6/2023.

Căn cứ điểm d, g Khoản 2 Điều 168, điểm s Khoản 1 Điều 51, Điều 17, Điều 58, Điều 38 Bộ luật hình sự 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo **Phạm VN** 09(chín) năm tù về tội "Cướp tài sản". Thời hạn tù tính từ ngày 19/6/2023.

Căn cứ điểm d, g Khoản 2 Điều 168, điểm s Khoản 1 Điều 51, Điều 17, Điều 58, Điều 38 Bộ luật hình sự 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo **Huỳnh ĐM** 09(chín) năm 06(sáu) tháng tù về tội "Cướp tài sản". Thời hạn tù tính từ ngày 19/6/2023.

Căn cứ điểm d, g Khoản 2 Điều 168, điểm s Khoản 1 Điều 51, Điều 17, Điều 58, Điều 38 Bộ luật hình sự 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo **Nguyễn ĐP** 09(chín) năm 03(ba) tháng tù về tội "Cướp tài sản". Thời hạn tù tính từ ngày 19/6/2023.

Căn cứ điểm d, g Khoản 2 Điều 168, điểm s Khoản 1, Khoản 2 Điều 51, Điều 17, Điều 58, Điều 38 Bộ luật hình sự 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo **Trần HH** 09(chín) năm tù về tội "Cướp tài sản". Thời hạn tù tính từ ngày 19/6/2023.

Căn cứ điểm d, g, Khoản 2 Điều 168, điểm s Khoản 1 Điều 51, Điều 17, Điều 58, Điều 38 Bộ luật hình sự 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo Trần Văn Phước 09(chín) năm 06(sáu) tháng tù về tội "Cướp tài sản". Thời hạn tù tính từ ngày 15/6/2023.

Căn cứ điểm d, g Khoản 2 Điều 168, điểm s Khoản 1 Điều 51, Điều 17, Điều 58, Điều 38 Bộ luật hình sự 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo **Nguyễn MP** 09(chín) năm tù về tội "Cướp tài sản". Thời hạn tù tính từ ngày 19/6/2023.

Căn cứ điểm d, g, Khoản 2 Điều 168, điểm s Khoản 1 Điều 51, Điều 17, Điều 58, Điều 38 Bộ luật hình sự 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo **Mai MT** 09(chín) năm tù về tội "Cướp tài sản". Thời hạn tù tính từ ngày 19/6/2023.

Căn cứ điểm d, g Khoản 2 Điều 168, điểm s Khoản 1, Khoản 2 Điều 51, Điều 90, Điều 91, Điều 101, Điều 17, Điều 58 Bộ luật hình sự 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017.

Căn cứ Khoản 1 và Khoản 3 Điều 119 và Khoản 2 Điều 179 Luật tư pháp người chưa thành niên được Quốc Hội khóa XV thông qua ngày 30/11/2024, công bố ngày 20/12/2024 và có hiệu lực từ ngày 01/01/2026.

Xử phạt bị cáo `**Vũ AT**04(bốn) năm tù về tội "Cướp tài sản". Thời hạn tù tính từ ngày 19/6/2023.

Căn cứ điểm d, g Khoản 2 Điều 168, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 90, Điều 91, Điều 101, Điều 17, Điều 58 Bộ luật hình sự 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017.

Căn cứ Khoản 1 và Khoản 3 Điều 119 và Khoản 2 Điều 179 Luật tư pháp người chưa thành niên được Quốc Hội khóa XV thông qua ngày 30/11/2024, công bố ngày 20/12/2024 và có hiệu lực từ ngày 01/01/2026.

Xử phạt bị cáo **Huỳnh TN** 06(sáu) năm tù về tội "Cướp tài sản". Thời hạn tù tính từ ngày 19/6/2023.

Căn cứ điểm d, g Khoản 2 Điều 168, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 90, Điều 91, Điều 101, Điều 17, Điều 58 Bộ luật hình sự 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017.

Căn cứ Khoản 1 và Khoản 3 Điều 119 và Khoản 2 Điều 179 Luật tư pháp người chưa thành niên được Quốc Hội khóa XV thông qua ngày 30/11/2024, công bố ngày 20/12/2024 và có hiệu lực từ ngày 01/01/2026.

Xử phạt bị cáo **Lê Vt**05(năm) năm tù về tội "Cướp tài sản". Thời hạn tù tính từ ngày 19/6/2023.

Căn cứ điểm d, g Khoản 2 Điều 168, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 90, Điều 91, Điều 101, Điều 17, Điều 58 Bộ luật hình sự 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017.

Căn cứ Khoản 1 và Khoản 3 Điều 119 và Khoản 2 Điều 179 Luật tư pháp người chưa thành niên được Quốc Hội khóa XV thông qua ngày 30/11/2024, công bố ngày 20/12/2024 và có hiệu lực từ ngày 01/01/2026.

Xử phạt bị cáo **Nguyễn Tần GV**03(ba) năm 06(sáu) tháng tù về tội "Cướp tài sản". Thời hạn tù tính từ ngày 19/6/2023.

Căn cứ điểm d, g Khoản 2 Điều 168, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 90, Điều 91, Điều 101, Điều 17, Điều 58 Bộ luật hình sự 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017.

Căn cứ Khoản 1 và Khoản 3 Điều 119 và Khoản 2 Điều 179 Luật tư pháp người chưa thành niên được Quốc Hội khóa XV thông qua ngày 30/11/2024, công bố ngày 20/12/2024 và có hiệu lực từ ngày 01/01/2026.

Xử phạt bị cáo **Lê TH**05(năm) năm tù về tội "Cướp tài sản". Thời hạn tù tính từ ngày 19/6/2023.

Căn cứ điểm d, g Khoản 2 Điều 168, điểm s Khoản 1, Khoản 2 Điều 51, Điều 90, Điều 91, Điều 101, Điều 17, Điều 58 Bộ luật hình sự 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017.

Căn cứ Khoản 1 và Khoản 3 Điều 119 và Khoản 2 Điều 179 Luật tư pháp người chưa thành niên được Quốc Hội khóa XV thông qua ngày 30/11/2024, công bố ngày 20/12/2024 và có hiệu lực từ ngày 01/01/2026.

Xử phạt bị cáo **Ngô AH** 03(ba) năm 06(sáu) tháng tù về tội "Cướp tài sản". Thời hạn tù tính từ ngày 19/6/2023.

Căn cứ điểm d, g Khoản 2 Điều 168, điểm s Khoản 1, Khoản 2 Điều 51, Điều 90, Điều 91, Điều 101, Điều 17, Điều 58 Bộ luật hình sự 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017.

Căn cứ Khoản 1 và Khoản 3 Điều 119 và Khoản 2 Điều 179 Luật tư pháp người chưa thành niên được Quốc Hội khóa XV thông qua ngày 30/11/2024, công bố ngày 20/12/2024 và có hiệu lực từ ngày 01/01/2026.

Xử phạt bị cáo **Phan Ngọc GB** 03(ba) năm 09(chín) tháng tù về tội "Cướp tài sản". Thời hạn tù tính từ ngày 19/6/2023.

Căn cứ điểm d, g Khoản 2 Điều 168, điểm s Khoản 1, Khoản 2 Điều 51, Điều 90, Điều 91, Điều 101, Điều 17, Điều 58 Bộ luật hình sự 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017.

Căn cứ Khoản 1 và Khoản 3 Điều 119 và Khoản 2 Điều 179 Luật tư pháp người chưa thành niên được Quốc Hội khóa XV thông qua ngày 30/11/2024, công bố ngày 20/12/2024 và có hiệu lực từ ngày 01/01/2026.

Xử phạt bị cáo **Lê TD** 03(ba) năm 06(sáu) tháng tù về tội "Cướp tài sản". Thời hạn tù tính từ ngày 19/6/2023.

Căn cứ điểm d, g Khoản 2 Điều 168, điểm s Khoản 1, Khoản 2 Điều 51, Điều 90, Điều 91, Điều 101, Điều 17, Điều 58 Bộ luật hình sự 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017.

Căn cứ Khoản 1 và Khoản 3 Điều 119 và Khoản 2 Điều 179 Luật tư pháp người chưa thành niên được Quốc Hội khóa XV thông qua ngày 30/11/2024, công bố ngày 20/12/2024 và có hiệu lực từ ngày 01/01/2026.

Xử phạt bị cáo **Nguyễn TT** 05(năm) năm tù về tội "Cướp tài sản". Thời hạn tù tính từ ngày 19/6/2023.

Căn cứ điểm d, g Khoản 2 Điều 168, điểm s Khoản 1, Khoản 2 Điều 51, Điều 90, Điều 91, Điều 101, Điều 17, Điều 58 Bộ luật hình sự 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017.

Căn cứ Khoản 1 và Khoản 3 Điều 119 và Khoản 2 Điều 179 Luật tư pháp người chưa thành niên được Quốc Hội khóa XV thông qua ngày 30/11/2024, công bố ngày 20/12/2024 và có hiệu lực từ ngày 01/01/2026.

Xử phạt bị cáo **Nguyễn GB**03(ba) năm 06(sáu) tháng tù về tội "Cướp tài sản". Thời hạn tù tính từ ngày 19/6/2023.

Căn cứ điểm d, g Khoản 2 Điều 168, điểm s Khoản 1, Khoản 2 Điều 51, Điều 90, Điều 91, Điều 101, Điều 17, Điều 58 Bộ luật hình sự 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017.

Căn cứ Khoản 1 và Khoản 3 Điều 119 và Khoản 2 Điều 179 Luật tư pháp người chưa thành niên được Quốc Hội khóa XV thông qua ngày 30/11/2024, công bố ngày 20/12/2024 và có hiệu lực từ ngày 01/01/2026.

Xử phạt bị cáo **Trần CT** 05(năm) năm tù về tội "Cướp tài sản". Thời hạn tù tính từ ngày 19/6/2023.

Căn cứ Điều 46, Điều 47, Bộ luật hình sự 2015 đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017; Căn cứ điểm a khoản 2 Điều 106, Bộ luật tố tụng hình sự.

2/Về trách nhiệm dân sự và xử lý vật chứng : Buộc bị cáo **Lê Vt**nộp lại số tiền 25.000 đồng, buộc bị cáo **Nguyễn ĐP** nộp lại số tiền 500.000 đồng, buộc bị cáo Trần Văn Phước nộp lại số tiền 50.000 đồng, buộc bị cáo **Huỳnh TN** nộp lại số tiền 50.000 đồng, Buộc bà **Nguyễn Thị NH** mẹ ruột của bị cáo bị cáo **Nguyễn Tần GV**nộp lại số tiền 25.000 đồng, buộc bà Hứa Cẩm Thủy mẹ ruột của bị cáo **Nguyễn GB**nộp lại số tiền 50.000 đồng ngay sau khi án có hiệu lực pháp luật để sung quỹ Nhà nước.

Buộc các bị cáo Nông Cảnh H; **Đoàn Ngô XP**; **Nguyễn QT**; **Phạm VN**; **Huỳnh ĐM**; **Nguyễn ĐP**; **Trần HH**; Trần Văn Phước; **Nguyễn MP**; **Mai MT**;

Vũ Anh Tuấn; **Huỳnh TN**; Lê Văn Thuận; Lê Thành Hậu, **Nguyễn TT**, **Trần CT** mỗi bị cáo phải bồi thường cho ông **Vương CT** số tiền 1.500.000 đồng ngay sau khi án có hiệu lực pháp luật.

Buộc bà **Nguyễn Thị NH** mẹ ruột của bị cáo **Nguyễn Tần GV**có trách nhiệm bồi thường cho ông **Vương CT** số tiền 1.500.000 đồng ngay sau khi án có hiệu lực pháp luật.

Buộc bà **Lê Thị PH** mẹ ruột của bị cáo **Ngô AH** có trách nhiệm bồi thường cho ông **Vương CT** số tiền 1.500.000 đồng ngay sau khi án có hiệu lực pháp luật.

Buộc bà **Chung KH** mẹ của bị cáo **Phan Ngọc GB** có trách nhiệm bồi thường cho ông **Vương CT** số tiền 1.500.000 đồng

Buộc ông **Lê QĐ**cha ruột của bị cáo **Lê TD** có trách nhiệm bồi thường cho ông **Vương CT** số tiền 1.500.000 ngay sau khi án có hiệu lực pháp luật.

Buộc bà **Hứa CT** mẹ ruột của bị cáo **Nguyễn GB**có trách nhiệm bồi thường cho ông **Vương CT** số tiền 1.500.000 ngay sau khi án có hiệu lực pháp luật.

Căn cứ vào khoản 1 Điều 357 Bộ luật dân sự 2015;

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án, nếu các bị cáo và đại diện hợp pháp của các bị cáo chưa thành niên không bồi thường số tiền nêu trên thì phải chịu thêm khoản tiền lãi, lãi suất phát sinh do chậm trả tiền được xác định theo thỏa thuận của các bên nhưng không được vượt quá mức lãi suất được quy định tại khoản 1 Điều 468 của Bộ luật dân sự 2015; nếu không có thỏa thuận thì thực hiện theo quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự 2015.

Tịch thu sung quỹ Nhà nước số tiền 400.000 (Bốn trăm nghìn đồng)

(Theo giấy nộp tiền vào tài khoản của Chi cục Thi hành án dân sự quận **BT** ngày 20/6/2024)

Căn cứ khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Luật phí và lệ phí số 97/2015/QH13 ngày 25/11/2015 của Quốc Hội. Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Uỷ ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

3/Về án phí : Mỗi bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm 200.000 (Hai trăm ngàn) đồng và án phí dân sự sơ thẩm 300.000 (Ba trăm ngàn đồng) nộp tại cơ quan Thi hành án dân sự có thẩm quyền.

4/Về quyền kháng cáo: Các bị cáo, đại diện hợp pháp của các bị cáo, người bào chữa các bị cáo vị thành niên có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày tính kể từ ngày tuyên án.

Bị hại, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa thì thời hạn kháng cáo là 15 ngày được tính kể từ ngày nhận được bản sao bản án hoặc ngày niêm yết.

Nơi nhận:
- TAND TPHCM;
- VKSND TPHCM;
- Chi cục thi hành án quận **BT**;
- Viện kiểm sát quận **BT**;
- Người tham gia tố tụng;
- Bị cáo;
- PV 06 công an TPHCM;
- THA hình sự;
- Lưu, HS, VP;

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Xuân Tín

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Các hội thẩm nhân dân **Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa**

Nguyễn Xuân Tín